

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày 29-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Ông Quàng Văn Hặc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Như Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Quàng Thị N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 10 năm 1987 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn X, sinh năm 1950 và bà Lò Thị P sinh năm 1954; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 14/4/2020, tổ công tác của Công an phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ 1, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La bắt quả tang Quàng Thị N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ, bên trong có cục bột màu trắng (do Quàng Thị N tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng).

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 050560192 mang tên Quàng Thị N do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 26/02/2008.

Quá trình điều tra bị cáo Quàng Thị N khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/4/2020, Quàng Thị N đang làm thuê tại khu vực tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì nhìn thấy một người nam giới có biểu hiện giống người nghiện (N không biết họ tên, tuổi và địa chỉ của người này), do bản thân nghiện ma túy nên N hỏi mua của người nam giới này 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ, bên trong có chứa các cục bột màu trắng là Heroine với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc sau đó đi bộ về nhà. Khi vừa đi đến khu vực tổ 1, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì bị Cơ quan Công an phường Chiềng Lè phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 14/4/2020 tại khu vực tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ mở rộng vụ án.

Cùng ngày 14 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh:

Số cục bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng là 0,11 (không phải mười một) gam; lấy 0,07 (không phải không bảy) gam làm mẫu giám định ký hiệu N1. Còn lại 0,04 (không phải không bốn) gam làm mẫu lưu kho ký hiệu N2.

Ngày 14 tháng 4 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của bị cáo. Tại Kết luận số 618 ngày 17/4/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 115/CT-VKSTP, ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, truy tố bị cáo Quàng Thị N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quàng Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La

giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Quàng Thị N từ 12 đến 18 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Thị N, sinh năm 1987 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 14/4/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ; mẫu lưu kho có khối lượng 0,04 gam ký hiệu N2”, mặt sau phong bì được dán giấy niêm phong số 003733, trên giấy dán niêm phong có ghi “Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 50 phút ngày 14/4/2020 tại Công an thành phố Sơn La” và 01 hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La, chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt.

- Trả lại cho bị cáo Quàng Thị N 01 giấy chứng minh nhân dân số 050560192 mang tên Quàng Thị N.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Thị N nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 14/4/2020, Quàng Thị N đã có hành vi cất giấu trái phép 0,11 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 1, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 14/4/2020 tại tổ 1, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Quảng Thị N cùng vật chứng thu giữ là: 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ bên trong có cục bột màu trắng thu giữ trong túi áo khoác bên phải Quảng Thị N đang mặc; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 050560192 mang tên Quảng Thị N do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 26/02/2008.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 618 ngày 17/4/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bà Lò Thị S, sinh năm 1966, trú tại: Bản Lầu, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Thị N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,1 lgam Heroine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tương đối tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là ông Quảng Văn X được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015.

[4] về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người nam giới không quen biết vào ngày 14/4/2020 tại khu vực tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với 0,04 (không phải không bốn) gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và 01 (một) túi giấy màu trắng có chữ bị cáo dùng để cất giấu ma túy, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 050560192 mang tên Quàng Thị N do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 26/02/2008, tạm giữ khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo Quàng Thị N nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho Quàng Thị N.

[7] về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Thị N 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/4/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Thị N, sinh năm 1987 - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 14/4/2020. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ; mẫu lưu kho có khối lượng 0,04 gam ký hiệu N2”, mặt sau phong bì được dán giấy niêm phong số 003733, trên giấy dán niêm phong có ghi “Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 50 phút ngày 14/4/2020 tại Công an thành phố Sơn La” và 01 hình dấu tròn đỏ của cơ quan

Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La, chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt.

Trả lại cho bị cáo Quàng Thị N 01 (một) tờ chứng minh nhân dân số 050560192 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 26/02/2018 mang tên Quàng Thị N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quàng Thị N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền